

Số /VIPCO-NQ-ĐHĐCĐ



Hải phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2023

DƯ THẢO:

NGHỊ QUYẾT

V/v thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thường niên năm 2023

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ được ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO thông qua ngày 28/6/2021.

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thường niên năm 2023 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO ngày 14/4/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch năm 2023. Một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1. Kết quả hoạt động SX-KD năm 2022:

- Tổng doanh thu 1.123.176.112.052 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 308.799.969.464 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 247.545.365.617 đồng.

1.2. Kế hoạch SX-KD năm 2023:

- Tổng doanh thu: 532.768.378.000 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 98.024.587.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 78.419.670.000 đồng;
- Kế hoạch cổ tức: 10%/năm.

1.3. Kế hoạch đầu tư năm 2023:

a) Đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng và các thủ tục theo quy định để đầu tư xây dựng trụ sở Công ty theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

b) Đối với công tác đầu tư tàu biển: Bám sát thị trường vận tải, thị trường mua bán

tàu nhằm tìm kiếm cơ hội kinh doanh, đầu tư tàu có cỡ phù hợp để thay thế tàu Petrolimex 10 đã bán thanh lý năm 2022 nhằm cơ cấu lại và trẻ hóa đội tàu bao gồm loại tàu, cỡ tàu phù hợp, trong đó ưu tiên theo hướng tiên tiến, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu thế thị trường nhằm duy trì và nâng cao năng lực, hiệu quả đội tàu. Tổng mức đầu tư tàu: dưới 36 triệu USD.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

4.1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

- Tổng tài sản:	1.459.307.012.948 đồng;
- Tổng nguồn vốn:	1.459.307.012.948 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	1.296.591.111.389 đồng;
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	876.132.151.072 đồng;
- Lợi nhuận kế toán trước thuế:	308.799.969.464 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	247.545.365.617 đồng.

4.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Gía trị
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	308.799.969.464 đồng
-	Thuế TNDN hiện hành:	57.060.236.987 đồng
-	Thuế TNDN hoãn lại :	4.194.366.860 đồng
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	247.545.365.617 đồng
3	Tổng lợi nhuận dùng phân phối	247.545.365.617 đồng
-	Chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông (12%/năm)	82.165.129.200 đồng
-	Thù lao Chủ tịch tại Công ty TNHH MTV	134.219.000 đồng
-	Thù lao TV HĐQT, TV BKS không t/gia điều hành:	399.600.000 đồng
-	Trích các quỹ:	
	<i>Quỹ khen thưởng CBCNV và đối tác quan hệ:</i>	12.260.000.000 đồng
	<i>Quỹ Phúc lợi Công ty:</i>	13.060.000.000 đồng
	<i>Quỹ thưởng HĐQT, BKS và CB quản lý Công ty:</i>	800.000.000 đồng
4	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển kỳ sau:	138.726.417.417 đồng

Điều 5. Thông qua báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

- Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị: **1.834.298.095** đồng

- Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát: **908.479.929** đồng

Điều 6. Thông qua phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: áp dụng theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty;

- Thành viên HĐQT không chuyên trách, độc lập: bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng giám đốc;

- Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: bằng 14% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng giám đốc;

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: áp dụng tương đương mức lương và chế độ chính sách của chức danh Phó Tổng giám đốc.

- Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2023: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Điều 7. Phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO gồm:

- + Công ty TNHH KPMG;

- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- + Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Điều 8. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với ‘người có liên quan’ theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 15 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

1) Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) - Công ty mẹ sở hữu 100% vốn của Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex

2) Tổng Công Ty Vận Tải Thủy Petrolimex – Cổ đông sở hữu 34.923.232 cổ phần, chiếm 51,00% vốn điều lệ của Công ty

3) Các công ty con (100% vốn sở hữu của Công ty VIPCO): Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long và Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO.

4) Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP (Công ty VIPCO nắm giữ 45,1% vốn điều lệ)

Điều 9. Tổ chức thực hiện:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; tất cả cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc triển khai Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, HOSE;
- Website Công ty;
- Người P.trách Q.trị Cty; T.ký
Cty; KTT; Ban KTNB;
- Lưu VT, BTH.